

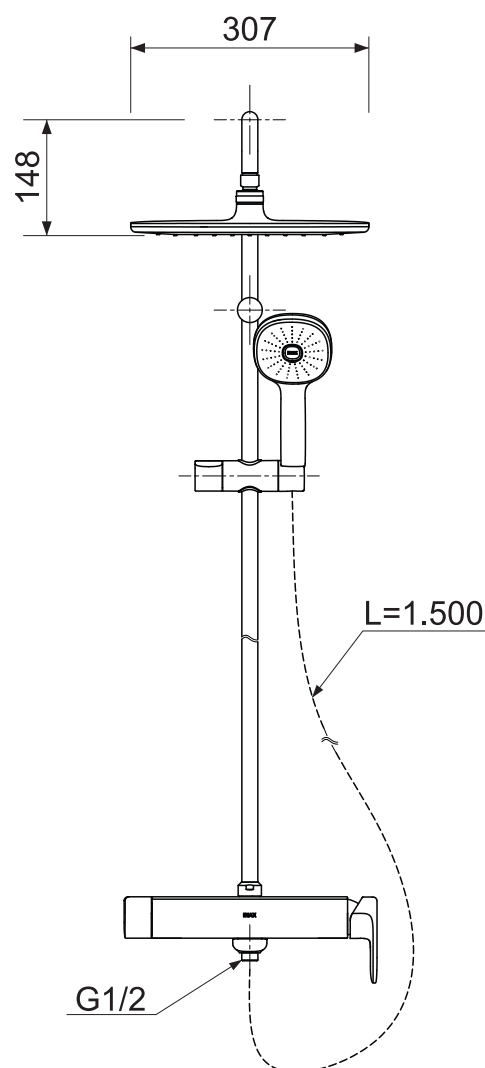
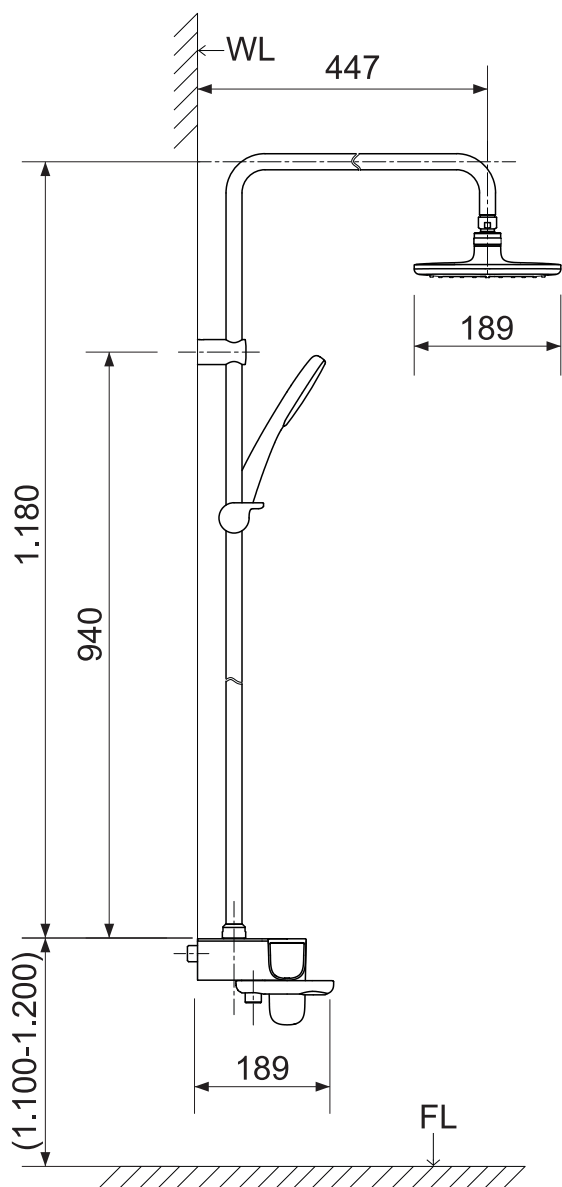
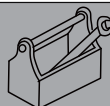
BFV-635S-1

BFCT123S-23C



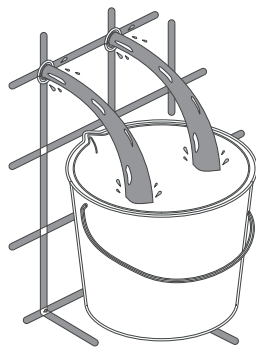
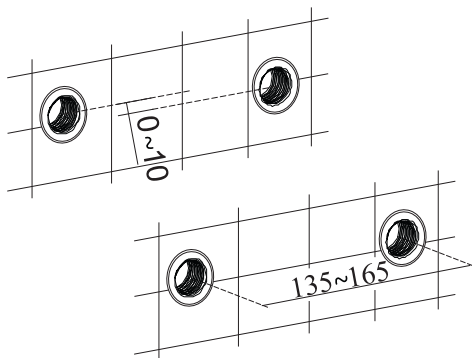
INAX

ISO 9001:2015
ISO 14001:2015

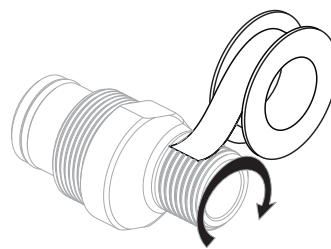




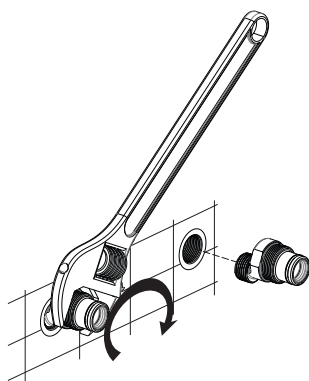
1



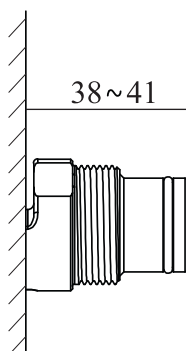
1.1



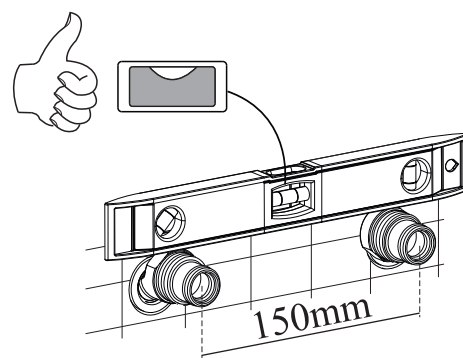
1.2



1.3

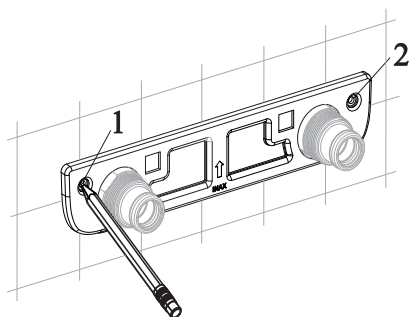


1.4

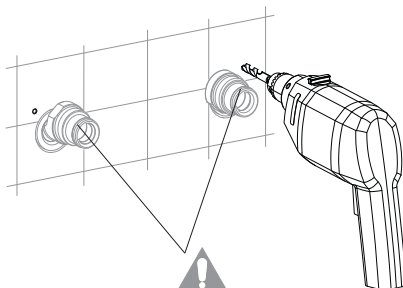


1.5

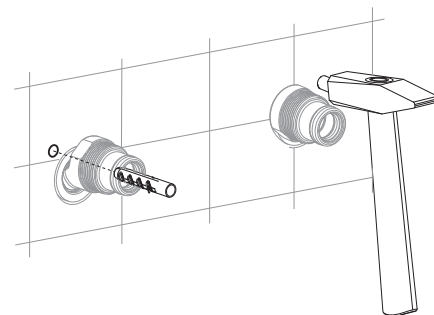
2



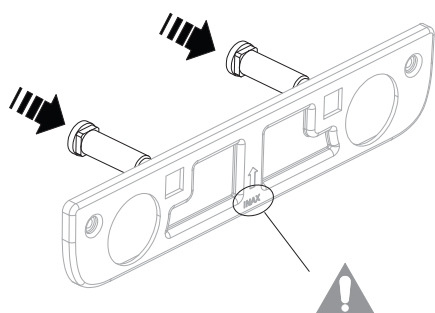
2.1



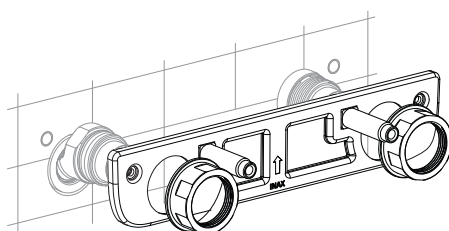
2.2



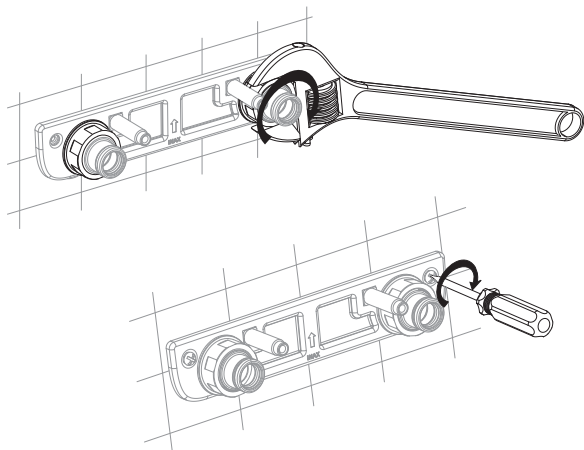
2.3



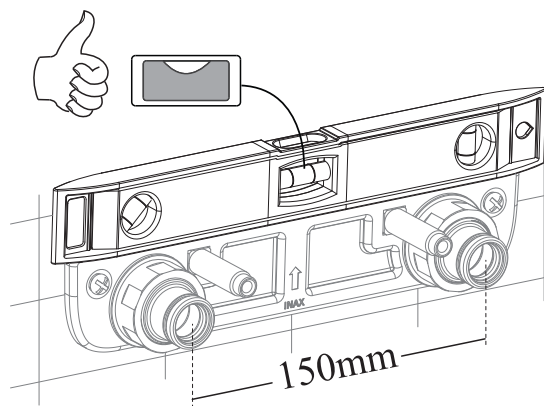
2.4



2.5

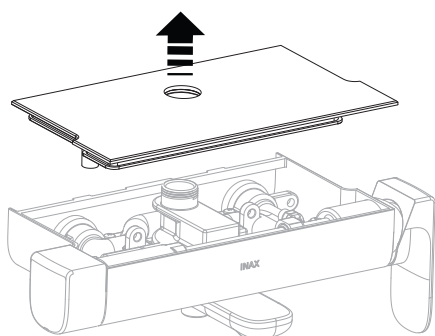


2.6

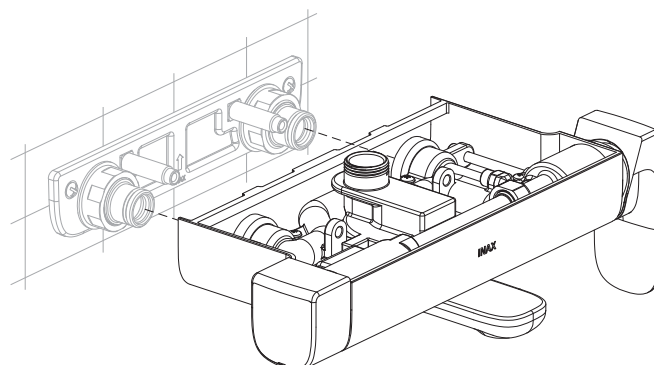


2.7

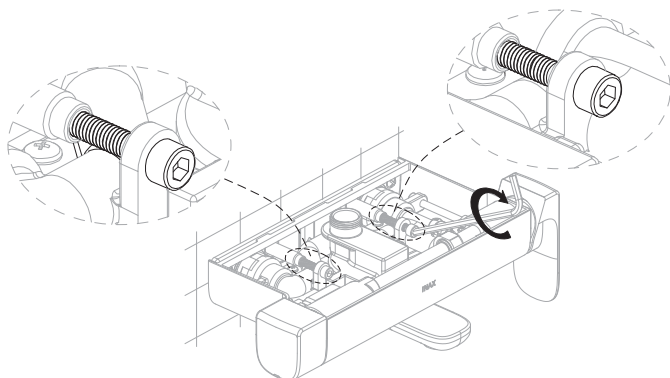
3



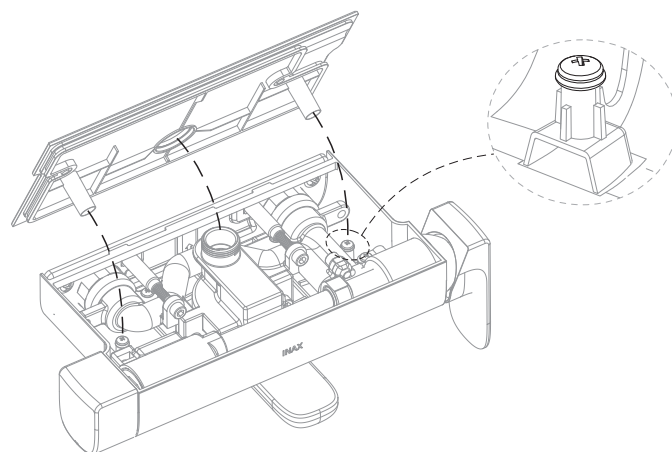
3.1



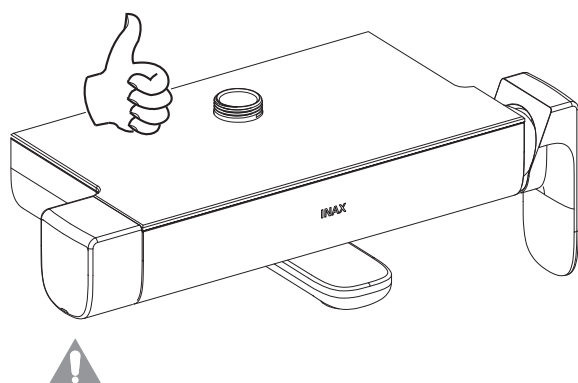
3.2



3.3



3.4

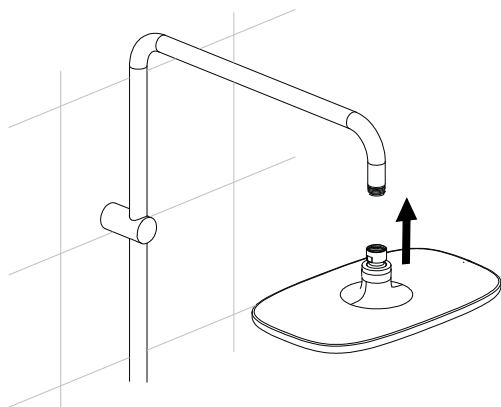


3.5

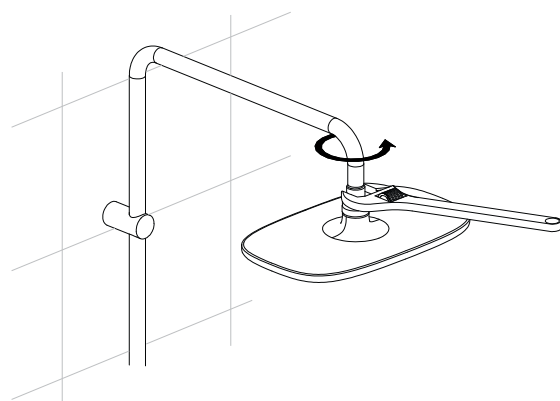




5

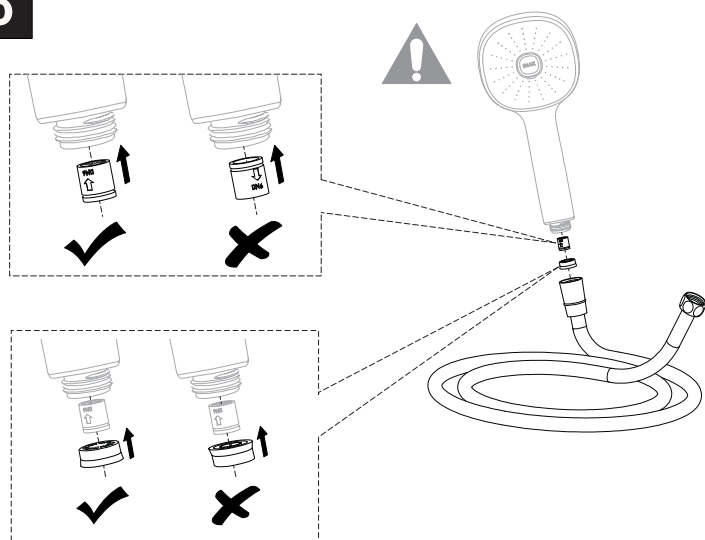


5.1

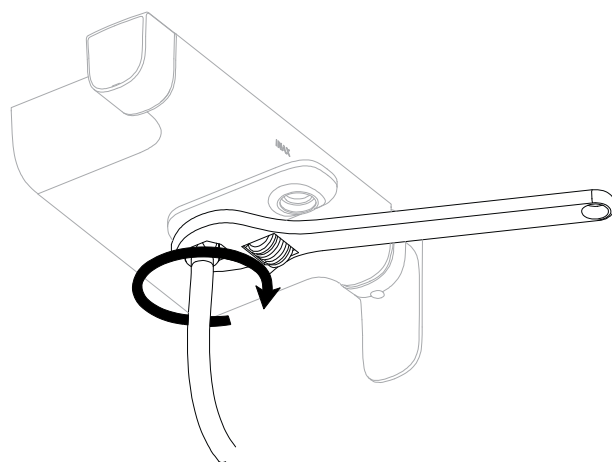


5.2

6

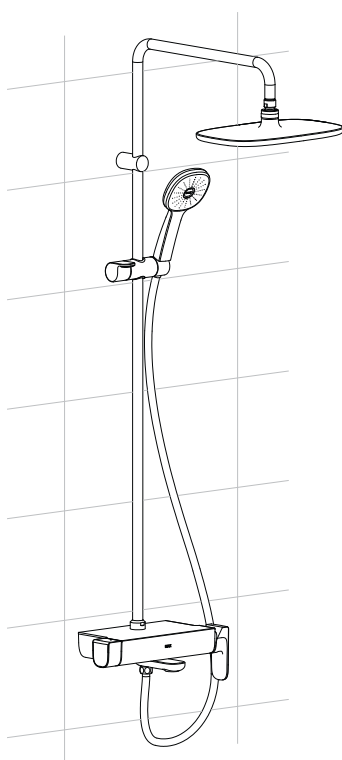


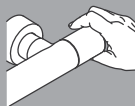
6.1



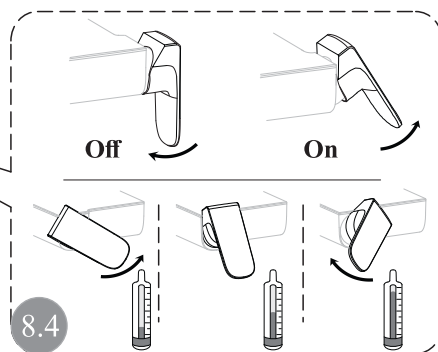
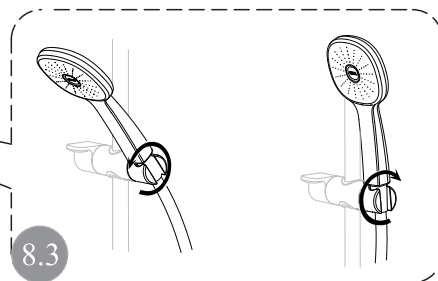
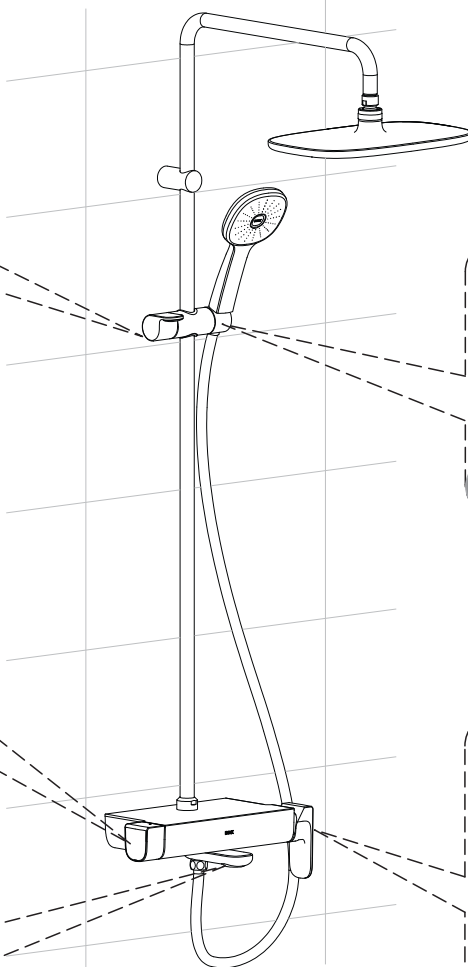
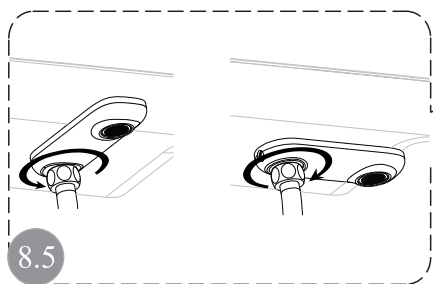
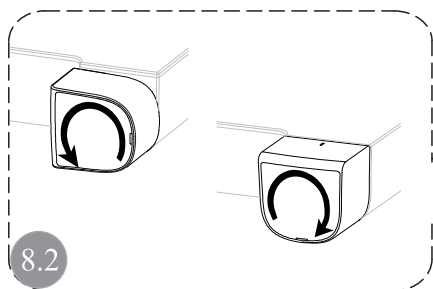
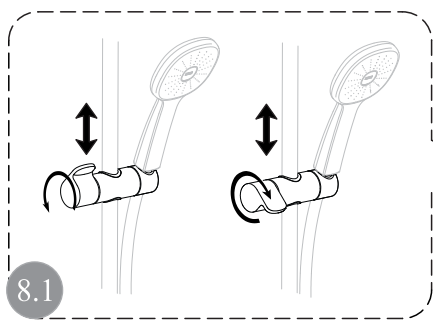
6.2

7

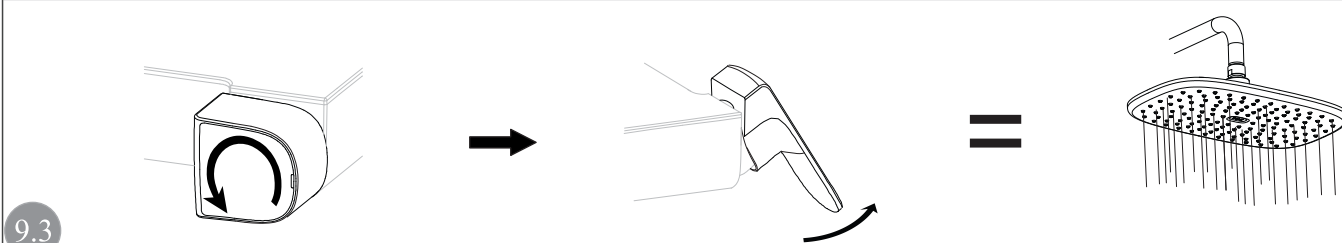
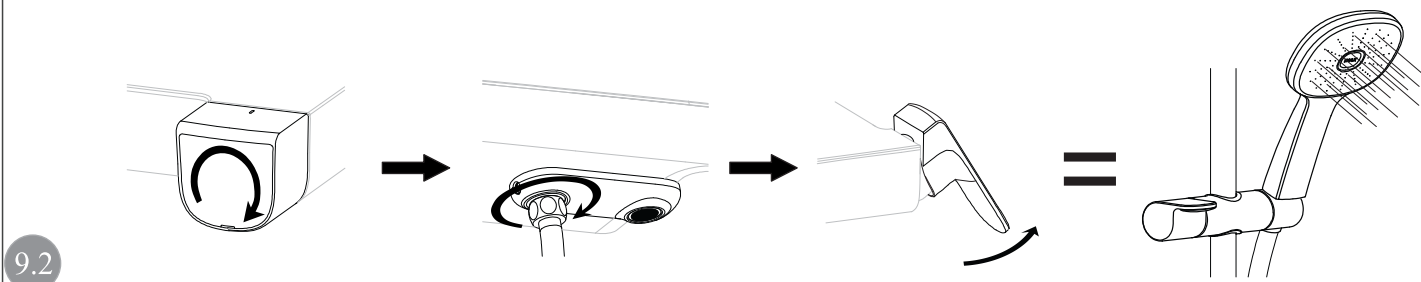
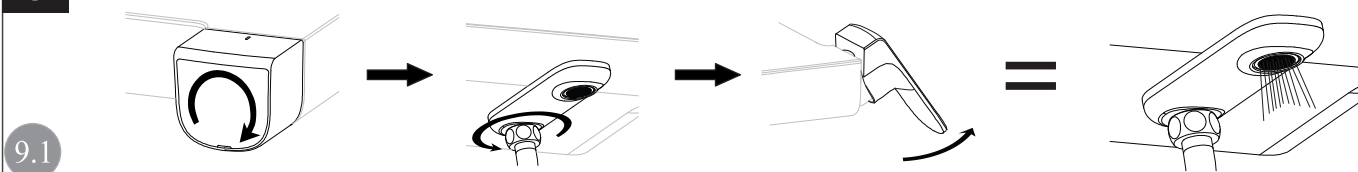




8



9



 Điều kiện sử dụng

- Áp lực nước : 0.1~ 0.5Mpa
- Nhiệt độ môi trường: 1°C ~ 55°C
- Nhiệt độ nước : 4°C ~ 85°C

 Vệ sinh sản phẩm

- Sử dụng chất tẩy rửa trung tính hoặc nước sạch, giẻ lau khô và mềm để lau.
- Không sử dụng chất tẩy rửa có hạt, có tính axit mạnh, benzen, bàn chải bằng vật liệu cứng.

 Cảnh báo an toàn

- Các vấn đề được nêu ra đều có nội dung liên quan đến an toàn nên nhất thiết phải tuân thủ.
- Quý khách hàng nên lưu giữ bản “Hướng dẫn lắp đặt và sử dụng” để tham khảo trong suốt quá trình sử dụng.

TẤT CẢ CÁC QUI TRÌNH LẮP ĐẶT PHẢI TUYỆT ĐỐI TUÂN THỦ THEO LUẬT PHÁP VỀ HỆ THỐNG NƯỚC VÀ XÂY DỰNG SỞ TẠI



HƯỚNG DẪN XỬ LÝ SỰ CỐ THÔNG THƯỜNG

Sự cố	Vị trí kiểm tra	Nội dung	Biện pháp xử lý
Lưu lượng ít	Lưới lọc	Kiểm tra có cặn bẩn không	Loại bỏ tất cả cặn bẩn
	Van cấp nước	Kiểm tra van cấp nước có phải mở quá nhỏ không	Mở van hoàn toàn
	Dây cấp nước	Kiểm tra dây cấp nước có bị gấp, cong không	Làm thẳng dây cấp nước
Rò rỉ	Lỗi van	Kiểm tra lắp đặt lỗi van	Nếu lỗi van bị hỏng, cần phải thay thế
	Các vị trí tiếp dẫn	Kiểm tra vị trí tiếp dẫn	Kiểm tra xem có miếng đệm hay không Thêm hoặc thay mới miếng đệm.
Lệch nhiệt độ	Van cấp nước	Kiểm tra nước từ van cấp có đủ hay không	Tăng lượng nước cấp
	Hệ thống cấp nước	Kiểm tra ống cấp nước được kết nối đúng hay không	Kết nối ống dây nước nóng và nước lạnh lại cho đúng vị trí



Usage condition

- Water pressure : 0.1 ~ 0.5Mpa
- Environment Temperature: 1°C ~ 55°C
- Water Temperature : 4°C ~ 85°C



Hygiene product

- Use neutral detergent or fresh water, dried soft cloth to clean.
- Don't use grainy detergent, strong acidic detergent, benzene, brush with hard material.



Safety precautions

- Because all problems pointed out are related to safety, they must be strictly complied
- Please keep the "Installation instruction and user manual" for reference during your usage.

ALL INSTALLATION PROCEDURES MUST COMPLY IN TRICT ACCORDANCE WITH THE LOCAL PLUMBING AND BUILDING CODE



TROUBLE SHOOTING GUIDE

Trouble	Checkpoint	Contents	Action
Poor flow rate	Aerator	Check any impurities.	Remove all impurities.
	Angle valve	Check valve position.	Open it to full valve.
	Flexible hose	Check if hose is twisted.	Untwist the hose.
Leakage	Cartridge packing	Check cartridge installation.	When packing is damaged, replace the cartridge.
	Hose junction	Check the connection.	Check the existence of packing and wind it up sufficiently.
Deviant Temperature	Supply valve	Check if the water from supply valve is enough or not.	Increase water supply.
	Supply system	Check if the supply pipe connected correct or not.	Connect the hot and cold water pipe correctly.

 使用条件

- 水压 : 0.1~ 0.5Mpa
- 环境温度 : 1°C ~ 55°C
- 水温 : 4°C ~ 85°C

 维护保养

- 使用中性洗涤剂或清水以及干燥柔软的布清洁。
- 请勿使用颗粒状洗涤剂，强酸性洗涤剂，苯，硬质刷毛等清洁产品。

 安全须知

- 由于涉及的所有问题均事关安全，因此必须严格遵循说明书要求。
- 使用产品过程中，请保留此“安装说明和用户手册”以供参考。

所有安装步骤必须符合当地法律法规和建筑规范！

 一般故障排除指南

故障	检查点	内 容	处理办法
流量小	软管进水端过滤网	检查是否有杂质	清除杂质
	供水阀	检查供水阀是否开得太小	开大供水阀
	软管	检查软管是否扭曲	展开软管
漏水	阀芯	检查阀芯是否被松开	紧固好阀芯
	各连接处	检查连接处是否未加垫片或垫片已损坏	加装垫片或更换新的垫片
不正常水温	供水阀	检查供水阀是否开得太小	开大供水阀
	供水管路	检查进水管是否连接正确	正确连接冷热供水管

 ข้อกำหนดการใช้งาน

- แรงดันน้ำ : 0.1 ~ 0.5Mpa
- อุณหภูมิห้อง : 1°C ~ 55°C
- อุณหภูมิน้ำ : 4°C ~ 85°C

 เพื่อสุขอนามัยที่ดี

- ใช้สบู่อ่อนและน้ำสะอาดทำความสะอาดสินค้า
- ห้ามใช้สารเคมีที่มีฤทธิ์แรง และมีคุณสมบัติเป็นกรด และปรอทปนเปื้อนทำความสะอาดสินค้า

 เพื่อความปลอดภัย

- โปรดปฏิบัติตามข้อแนะนำในการใช้สินค้าอย่างเคร่งครัด
- โปรดเก็บรักษาคู่มือการติดตั้ง และ การใช้งาน ในกรณีพบข้อสงสัยและต้องการแก้ปัญหาเบื้องต้น

เพื่อความปลอดภัยในการใช้งานควรปฏิบัติตามขั้นตอนการติดตั้งทั้งหมด

 ข้อแนะนำในการแก้ปัญหาเบื้องต้น

ปัญหาที่พบ	จุดที่สังเกต	รายละเอียด	ข้อควรปฏิบัติ
น้ำไม่แรง	อุปกรณ์ตำแหน่งปากก๊อก	ตรวจสอบสิ่งเจือปน	นำสิ่งเจือปนที่พบออก
	มุมข้อต่อของวาล์ว	ตรวจสอบตำแหน่งของวาล์วน้ำ	ปรับก้านวาล์วในตำแหน่งที่ปล่อยน้ำแรงที่สุด
	สายอ่อน	ตรวจสอบการบิดของสาย	ปรับสายอ่อนให้คืนรูป
น้ำรั่วซึม	อุปกรณ์ข้อต่อ	ตรวจสอบตำแหน่งที่ติดตั้งข้อต่อ	หากพบจุดชำรุดควรเปลี่ยนข้อต่อใหม่
	สายข้อต่อ	ตรวจสอบตำแหน่งที่ติดตั้งสายอ่อน	หากพบจุดชำรุดควรเปลี่ยนสายอ่อนใหม่
อุณหภูมิไม่คงที่	วาล์วกักน้ำ	ตรวจสอบตำแหน่งของวาล์วน้ำ	ปรับก้านวาล์วในตำแหน่งที่ปล่อยน้ำแรงที่สุด
	วาล์วของเครื่องทำน้ำร้อน	ตรวจสอบการเชื่อมต่อของเครื่องทำน้ำร้อน	ปรับการเชื่อมต่อท่อน้ำร้อนและเย็นให้ถูกต้อง



PERSYARATAN PENGGUNAAN

- Tekanan air : 0.1~ 0.5Mpa
- Suhu lingkungan : 1°C ~ 55°C
- Suhu air : 4°C ~ 85°C



PRODUK HIGIENIS

- Gunakan deterjen netral atau air bersih, keringkan dengan kain lembut untuk membersihkan.
- Jangan gunakan deterjen yang berbutir, deterjen dengan sifat asam yang kuat, bensin, atau menyikat dengan material yang keras.



UPAYA KEAMANAN

- Karena seluruh masalah yang ditunjukkan terkait dengan keamanan, hal ini wajib dipatuhi sepenuhnya.
- Harap menyimpan “Instruksi pemasangan dan manual pengguna” sebagai rujukan selama masa penggunaan.

SELURUH PROSEDUR PEMASANGAN WAJIB MEMATUHI SEPENUHNYA KODE PEMIPAAN DAN BANGUNAN LOKAL.



PEDOMAN PENANGANAN MASALAH

Masalah	Titik Pemeriksaan	Isi	Tindakan
Tingkat aliran yang rendah	Aerator	Memeriksa Adanya Ketidakmurnian	Meniadakan segala ketidakmurnian
	Katup Sudut	Memeriksa posisi katup	Membukanya sampai katup terbuka penuh
	Selang Fleksibel	Memeriksa apakah selang terbelit	Luruskan selang
Kebocoran	Pengemasan Cartridge	Memeriksa pemasangan cartridge	Pada saat kemasan rusak, gantilah cartridge
	Sambungan Selang	Memeriksa sambungan	Memeriksa keberadaan kemasan dan bukalah dengan secukupnya
Suhu yang menyimpang	Katup Aliran	Memeriksa apakah air dari katup aliran mencukupi/tidak	Tambahkan aliran air
	Sistem Aliran	Memeriksa apakah pipa aliran tersambung dengan benar atau tidak	Sambungkan pipa air panas dan dingin dengan benar

使用條件

- 水壓 : 0.1~ 0.5Mpa
- 環境溫度 : 1°C ~ 55°C
- 水溫 : 4°C ~ 85°C

維護保養

- 使用中性清潔劑或清水以及乾燥柔軟的布清潔。
- 請勿使用顆粒狀清潔劑，強酸性清潔劑，苯，硬質刷毛等清潔產品。

安全須知

- 由於涉及的所有問題均事關安全，因此必須須嚴格遵循說明書要求。
- 使用產品過程中，請保留此“安裝說明和用戶手冊”以供參考。

所有安裝步驟必須符合當地法律法規和建築規範！

一般故障排除指南

故障	檢查點	內容	處理方法
流量小	軟管進水端過濾網	檢查是否有雜質	清除雜質
	給水閥	檢查給水閥是否開得太小	開大給水閥
	軟管	檢查軟管是否扭曲	展開軟管
漏水	閥芯	檢查閥芯是否被鬆開	緊固好閥芯
	各連接處	檢查連接處是否未加墊片或墊片已損壞	加裝墊片或更換新的墊片
不正常水溫	給水閥	檢查給水閥是否開得太小	開大給水閥
	給水管路	檢查進水管是否連接正確	正確連接冷熱進水管